

UBND QUẬN BÌNH THẠNH
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
LAM SƠN

**NỘI DUNG GHI BÀI DÀNH CHO HỌC SINH
TRONG THỜI GIAN HỌC TRỰC TUYẾN DO DỊCH BỆNH Covid-19**

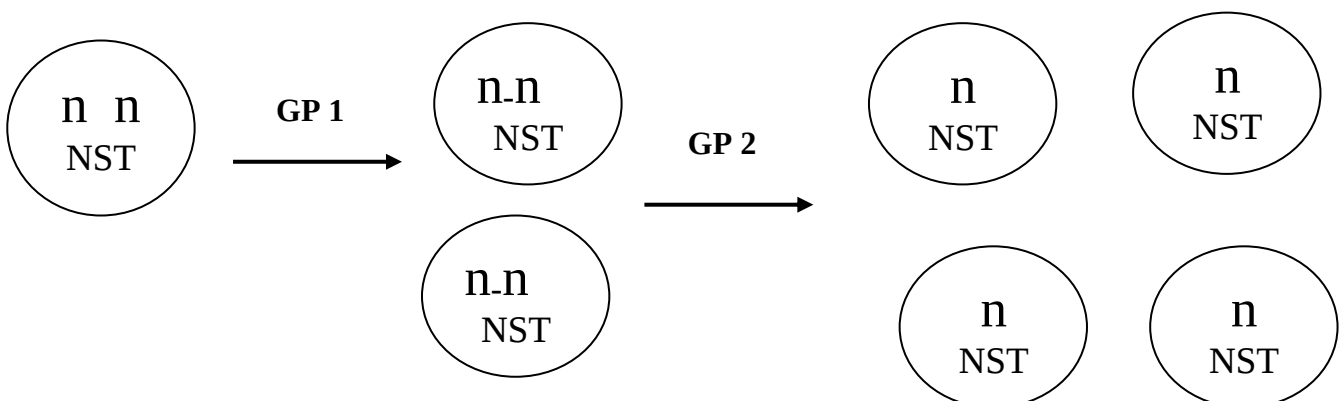
Tổ: Khoa học Tự Nhiên _ Nhóm: Sinh học
Môn học: Sinh học - Khối lớp: 9
Tuần 5 học từ ngày 4 / 10 đến ngày 9 / 10/2021
Nội dung: (2 bài)

Bài 10: GIẢM PHÂN

I. Những diễn biến cơ bản của NST trong giảm phân I và giảm phân II.

Các kì	Những diễn biến cơ bản của NST	
	Lần phân bào I	Lần phân bào II
Kì đầu	- Các NST xoắn và co ngắn. - Các NST kép trong cặp tương đồng tiếp hợp và bắt chéo nhau, có hiện tượng trao đổi đoạn giữa các NST. (<i>trạng thái 2n kép</i>)	- NST co lại cho thấy số lượng NST kép trong bộ đơn bội. (<i>trạng thái n kép</i>)
Kì giữa	- Các NST kép trong cặp tương đồng tách rời nhau - Tập trung và xếp thành 2 hàng ở mặt phẳng xích đạo của thoi phân bào. (<i>trạng thái 2n kép</i>)	- NST kép tập trung thành 1 hàng ở mặt phẳng xích đạo của thoi phân bào. (<i>trạng thái n kép</i>)
Kì sau	- NST kép trong cặp NST tương đồng phân li độc lập với nhau về 2 cực tế bào (<i>trạng thái n kép ở mỗi cực TB nhưng tổng số NST trong tế bào vẫn là 2n kép</i>)	- Sự phân chia ở tâm động đã tách hoàn toàn 2 cromatit thành 2 NST đơn, mỗi chiếc đi về 1 cực của tế bào. (<i>trạng thái n đơn ở mỗi cực TB nhưng tổng số NST trong tế bào vẫn là n kép</i>)
Kì cuối	- Các NST nằm gọn trong 2 nhân mới được tạo thành với số lượng bộ NST đơn bội kép(n NST) (<i>trạng thái n kép</i>)	- Các NST nằm gọn trong các nhân mới được hình thành với số lượng là đơn bội. (<i>trạng thái n</i>)

- Giảm phân là sự phân chia của tế bào sinh dục mang bộ NST lưỡng bội(2n NST) ở thời kì chín, qua 2 lần phân bào liên tiếp, tạo ra 4 tế bào con đều mang bộ NST đơn bội(n NST), nghĩa là số lượng NST ở tế bào con giảm đi một nửa so với tế bào mẹ.



II. Ý nghĩa của giảm phân

- Giảm phân là quá trình tạo ra các tế bào con có bộ NST đơn bội(n) khác về nguồn gốc NST(do có sự trao đổi đoạn, trao đổi gen, hoán vị gen...dẫn đến những tế bào con sinh ra có bộ gen có sự sai khác nhất định) so với tế bào lưỡng bội(2n) ban đầu → Tạo ra sự đa dạng của các loại giao tử, là cơ sở tạo ra sự đa dạng cho thế hệ đời sau.

III. Củng cố:

- Nêu những diễn biến cơ bản của NST qua các kì của giảm phân ?
- Tại sao những diễn biến của NST trong kì sau của giảm phân I là cơ chế tạo nên sự khác nhau về nguồn gốc NST trong bộ đơn bội(n NST) ở các tế bào con được tạo thành qua giảm phân ?
- Nêu điểm giống và khác nhau cơ bản giữa giảm phân và nguyên phân ?

Bài 11: PHÁT SINH GIAO TỬ VÀ THỤ TINH

I. Sự phát sinh giao tử.

- Giống nhau:
 - Các tế bào mầm(nuôi nguyên bào và tinh nguyên bào) đều thực hiện nguyên phân liên tiếp nhiều lần.
 - Noãn bào bậc 1 và tinh bào bậc 1 đều thực hiện giảm phân để tạo ra giao tử.
- Khác nhau:

Phát sinh giao tử cái	Phát sinh giao tử đực
- Noãn bào bậc 1 qua giảm phân I cho thể cực thứ nhất(kích thước nhỏ) và noãn bào bậc 2(kích thước lớn). - Noãn bào bậc 2 qua giảm phân II cho thể cực thứ 2(kích thước nhỏ) và 1 tế bào trứng kích thước lớn. - Kết quả: Mỗi noãn bào bậc 1 qua giảm phân cho 2 thể cực và 1 tế bào trứng	- Tinh bào bậc 1 qua giảm phân I cho 2 tinh bào bậc 2. - Mỗi tinh bào bậc 2 qua giảm phân II cho 2 tinh tử phát sinh thành tinh trùng. - Từ tinh bào bậc 1 qua giảm phân cho 4 tinh tử và phát sinh thành tinh trùng

→ Qua giảm phân ở động vật mỗi tinh bào bậc 1 cho ra 4 tinh trùng, còn mỗi noãn bào bậc 1 cho ra 1 trứng.

II. Thụ tinh

- Thụ tinh là sự kết hợp ngẫu nhiên giữa một giao tử đực với một giao tử cái.
- Bản chất: Là sự kết hợp của 2 bộ nhân đơn bội(n NST) tạo ra bộ lưỡng bội(2n NST) ở hợp tử.

III. Ý nghĩa của giảm phân và thụ tinh

- Thụ tinh là sự kết hợp ngẫu nhiên giữa một giao tử đực với một giao tử cái.
- Bản chất: Là sự kết hợp của 2 bộ nhân đơn bội(n NST) tạo ra bộ lưỡng bội(2n NST) ở hợp tử.

IV. Củng cố

- Giải thích vì sao bộ NST đặc trưng của những loài ss hữu tính lại được duy trì ổn định qua các thế hệ cơ thể?
- Sự kiện quan trọng nhất trong quá trình thụ tinh là gì?
- Ý nghĩa của giảm phân và thụ tinh?

IV. Hướng dẫn học ở nhà.

- Học sinh ôn lại các bài đã được học (bài 1 đến 4) để chuẩn bị kiểm tra thường xuyên bài 1.
- Đọc và nghiên cứu kỹ:
 - + **Bài 12**: Tìm hiểu về NST giới tính, sự khác nhau giữa NST giới tính và NST thường, cơ chế xác định giới tính ở người, các yếu tố ảnh hưởng đến sự phân hóa giới tính ở sinh vật.
 - Bài 13**: Tìm hiểu về nghiên cứu di truyền của Moocgan: đối tượng nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, khái niệm di truyền liên kết, ý nghĩa của di truyền liên kết đối với các loài sinh vật và trong công tác chọn giống cây trồng, vật nuôi.